

Biện pháp hạn chế tình trạng tảo hôn tại tỉnh Điện Biên từ hoạt động giáo dục học sinh, sinh viên

Nguyễn Thị Hương*

*ThS. Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Điện Biên

Received: 26/12/2023; Accepted: 2/1/2024; Published: 8/1/2024

Abstract: The article addresses the issue of child marriage, the current situation and solutions to limit child marriage in Dien Bien province.

Keywords: Child marriage

1. Mở đầu

Tảo hôn là trở ngại lớn đối với sự phát triển bền vững ở vùng đồng bào các dân tộc thiểu số (DTTS) cả nước nói chung và tỉnh Điện Biên nói riêng. Trong khi nguồn nhân lực luôn là nhân tố quan trọng hàng đầu của sự phát triển kinh tế - xã hội thì thật đáng lo ngại khi một phần chủ nhân tương lai của đất nước lại mang trong người tình trạng suy dinh dưỡng, thể trạng còi cọc, thiếu năng trí tuệ, những mầm bệnh bẩm sinh do tảo hôn mang đến. Là một tỉnh nghèo, trong những năm qua, TTTH ở vùng dân DTTS trên địa bàn tỉnh Điện Biên vẫn còn xảy ra, phần lớn trường hợp tảo hôn đều rơi vào các hộ nghèo, chủ yếu là dân tộc Mông ở vùng sâu, vùng xa, đối tượng vị thành niên, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Để góp phần phát triển kinh tế, xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, cần triển khai nhiều giải pháp ngăn chặn, đẩy lùi hơn nữa TTTH và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS tại tỉnh Điện Biên.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm về tảo hôn

Từ góc độ pháp luật, tảo hôn là hiện tượng kết hôn của hai người nam nữ khi họ chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật.

Pháp luật Việt Nam coi tảo hôn là việc lấy vợ, lấy chồng khi một bên hoặc cả hai bên chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật (Khoản 8 Điều 3 Luật HN&GD năm 2014) Căn cứ vào sự phát triển tâm sinh lý của con người, vào các điều kiện kinh tế - xã hội ở nước ta, Luật HN&GD năm 2014 quy định: tuổi kết hôn đối với nam là từ đủ 20 tuổi trở lên và đối với nữ là từ đủ 18 tuổi trở lên.

Như vậy, tảo hôn có thể hiểu theo các nghĩa sau: *Thứ nhất*, tảo hôn là việc nam nữ lấy vợ lấy chồng có đăng ký kết hôn nhưng một hoặc cả hai bên chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật. *Thứ hai*, tảo hôn là việc nam nữ lấy vợ lấy chồng không đăng ký kết hôn và một hoặc cả hai bên chưa đủ tuổi kết hôn

theo quy định của pháp luật.

2.2. Thực trạng, nguyên nhân và hệ lụy của tảo hôn

* Thực trạng tảo hôn tại tỉnh Điện Biên

Trên địa bàn tỉnh Điện Biên, TTTH vẫn đang diễn ra tại nhiều khu vực vùng sâu, vùng xa, biên giới nơi có số đông đồng bào DTTS sinh sống. Điều này đã và đang gây ra nhiều hệ lụy đối với đời sống người dân nơi đây mà chưa có phương án xử lý hiệu quả. Theo kết quả thống kê, từ năm 2018 - 2022, toàn tỉnh Điện Biên có 4.965 cặp tảo hôn. Lứa tuổi phổ biến trong tảo hôn thường ở độ tuổi 14 - 17 đối với nữ, 16 - 19 tuổi đối với nam; Tỷ lệ tảo hôn tăng, giảm không ổn định. Tính riêng huyện Điện Biên Đông, TTTH diễn ra ở nhiều xã, bản vùng cao của huyện. Theo thống kê của Phòng Dân tộc huyện Điện Biên Đông, năm 2021 toàn huyện có 187 người tảo hôn. Năm 2022 có 215 trường hợp tảo hôn. Các trường hợp tảo hôn phần lớn tập trung vào bộ phận dân cư, đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc các huyện như: Điện Biên Đông, Mường Nhé, Nậm Pồ, Mường Chà, Tuần Giáo...

Em S.T.S, xã Phi Nhừ, huyện Điện Biên Đông năm nay mới 14 tuổi, còn chồng của S.T.S năm nay cũng mới 16 tuổi. Lấy nhau khi còn quá trẻ, mới đang ở độ tuổi cấp sách tới trường nhưng các em đã phải lo gánh nặng khi sắp làm bố, làm mẹ. Mới 14 tuổi, em S.T.S đã chuẩn bị làm mẹ. Vì còn quá trẻ, chưa có kiến thức về sức khỏe sinh sản nên dù sắp làm mẹ, S vẫn chưa biết bổ sung các chất dinh dưỡng cho mẹ và thai nhi. Cùng với đó, là những khó khăn về kinh tế, cuộc sống vất vả, các em cố gắng làm để lo cuộc sống thường ngày. Trường hợp em S nói trên chỉ là một trong hàng trăm trường hợp tảo hôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên mỗi năm.

Ngày 29/9/2015, UBND tỉnh Điện Biên đã ban hành Quyết định về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án giảm thiểu TTTH và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Điện

Biên giới đoạn 2015 – 2025. Theo đó, với đặc điểm có hơn 80% dân số là người DTTS sinh sống ở những khu vực vùng núi cao, vùng sâu, vùng xa nên TTHH vẫn xảy ra trên địa bàn tỉnh. Hậu quả của tình trạng duy trì hủ tục, sự hạn chế trong hiệu quả tuyên truyền, xử lý như nhiều cơ quan chức năng đã thừa nhận, có thể nói là rất nặng nề. Thời điểm hiện tại, toàn tỉnh Điện Biên có gần 5.000 trường hợp tảo hôn, nhiều nhất ở các huyện: Nậm Pồ (856 trường hợp tảo hôn); Điện Biên Đông (433 trường hợp tảo hôn); Mường Nhé (395 trường hợp tảo hôn); Mường Chà (350 trường hợp tảo hôn) và huyện Tủa Chùa (325 trường hợp tảo hôn)... Đáng báo động là tình trạng trên không có dấu hiệu thuyên giảm mà có xu hướng ngày càng gia tăng.

*** Nguyên nhân của tảo hôn**

Thứ nhất, do ảnh hưởng của những quan niệm, thành kiến, phong tục tập quán lạc hậu. Các phong tục tập quán của các DTTS từ lâu đã bám sâu vào tiềm thức của những người dân nơi đây.

Thứ hai, trình độ dân trí và ý thức pháp luật của người dân còn hạn chế. Ở những vùng DTTS, đặc biệt là những nơi kinh tế khó khăn, điều kiện tiếp cận giáo dục phổ cập của người dân còn nhiều bất bình đẳng.

Thứ ba, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (GDPL) tại địa phương còn hạn chế do nhiều yếu tố: rào cản về ngôn ngữ như nhiều người dân không biết nói tiếng phổ thông (tiếng Việt), trình độ dân trí thấp (mù chữ, học vấn thấp), thiếu kinh phí triển khai, đối tượng cần được tuyên truyền ít tham gia (thanh thiếu niên)... dẫn đến hiệu quả thấp.

Thứ tư, sự can thiệp từ phía chính quyền địa phương đối với các trường hợp tảo hôn còn chưa mạnh mẽ, thiếu kiên quyết.

Thứ năm, không có việc làm hoặc cần người để làm việc cũng là yếu tố góp phần làm tỷ lệ kết hôn sớm tăng. Đặc biệt đối với đồng bào dân tộc miền núi thì kết hôn sớm do nhu cầu về lao động là động cơ quan trọng.

Thứ sáu, việc quản lý con em của phụ huynh chưa được quan tâm chú trọng, nhiều gia đình có sự buông lỏng con cái. Bên cạnh đó, công tác quản lý học sinh tại các trường Trung học phổ thông, Phổ thông dân tộc nội trú giữa nhà trường và gia đình chưa chặt chẽ; sự phát triển của công nghệ thông tin, mạng xã hội, sự du nhập của văn hóa ngoại lai, lối sống thử, thiếu kinh nghiệm giới tính... đã ảnh hưởng trực tiếp đến học sinh, nên xảy ra những trường hợp mang thai ngoài ý muốn phải nghỉ học, dẫn đến tảo hôn.

*** Hệ lụy của tảo hôn**

Việc kết hôn sớm, mang thai và sinh đẻ ở lứa tuổi vị thành niên, khi cơ thể người mẹ chưa phát triển hoàn thiện, thiếu hiểu biết, thiếu kinh nghiệm và chưa sẵn sàng về mặt tâm lý để mang thai và sinh con sẽ gây ảnh hưởng lớn tới sức khỏe bà mẹ, sự phát triển bình thường của thai nhi và trẻ sơ sinh. Đây là nguyên nhân làm gia tăng tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi và thể nhẹ cân ở mức cao ở trẻ em DTTS, tăng tỷ lệ tử vong ở trẻ em DTTS dưới 1 tuổi và dưới 5 tuổi, tăng tỷ lệ tử vong của bà mẹ DTTS liên quan đến thai sản do các biến chứng sức khỏe sinh sản khi còn ở độ tuổi quá trẻ.

Tảo hôn ảnh hưởng nghiêm trọng tới cuộc sống của trẻ em gái, làm mất đi các cơ hội và cản trở tương lai của các em, bao gồm nghề nghiệp mà các em mong muốn, cũng như gây ảnh hưởng sâu sắc tới gia đình của các em. Tảo hôn cũng làm hạn chế sự tham gia của các em vào các lĩnh vực kinh tế, chính trị và xã hội khiến khả năng kiếm sống hay đóng góp kinh tế cho gia đình thấp hơn. Thực tế cho thấy, trẻ em gái kết hôn trước 18 tuổi thường phải bỏ học, làm các em mất đi các cơ hội được đào tạo và tìm được công việc ổn định, bên cạnh đó còn có nhiều nguy cơ bị bạo lực, phân biệt đối xử.

Bên cạnh đó, do chưa đủ tuổi kết hôn, các cặp vợ chồng tảo hôn không thể đăng ký kết hôn, người vợ có khả năng phải đối mặt với những hậu quả do thủ tục pháp lý xác nhận hôn nhân không chắc chắn, bao gồm: Quyền nuôi con, quyền sở hữu tài sản, đồng thời thiếu biện pháp hỗ trợ pháp lý để chống lại hành vi bạo hành của người chồng (nếu có), thường phải tìm kiếm các biện pháp hòa giải, mặc dù các biện pháp này thường không đem lại sự bảo vệ hoặc đền bù cần thiết.

Ngoài ra, khi kết hôn ở tuổi chưa thành niên khi gặp các vấn đề liên quan đến bạo lực gia đình, các em gái cũng gặp khó khăn trong tiếp cận các dịch vụ tư vấn và chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em, thiếu sự bảo vệ, giúp đỡ của các hội đoàn thể (vì chưa là thành viên). Nhóm trẻ em là con của các cặp tảo hôn cũng gặp những vấn đề trong thực hiện quyền của mình: Các em không được đăng ký khai sinh hoặc chỉ được đăng ký khai sinh như con ngoài giá thú (chỉ có tên bố hoặc tên mẹ).

Xét tổng thể, tảo hôn tác động trực tiếp đến các vấn đề kinh tế - xã hội khác tạo thành một vòng luẩn quẩn của đói nghèo trong đồng bào DTTS và là nguyên nhân sâu xa làm suy giảm chất lượng nguồn nhân lực và sự phát triển bền vững vùng đồng bào DTTS.

2.3. Một số biện pháp hạn chế TTHH tại tỉnh Điện

Biên từ giáo dục HSSV

2.3.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, Ban giám hiệu, các đoàn thể nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức và nâng cao trách nhiệm của cả hệ thống chính trị về công tác phòng, chống tảo hôn

Cần chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống tảo hôn tại địa phương. Xây dựng kế hoạch hoạt động theo năm và giai đoạn phù hợp với đặc điểm của từng tỉnh, huyện, xã, thôn, bản, từng dân tộc, cụ thể hóa thành các chỉ tiêu phấn đấu đối với địa phương có tỷ lệ tảo hôn cao. Tập trung chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp ngăn chặn có hiệu quả TTTH.

2.3.2. Đổi mới PP tuyên truyền, GDPL về HN&GD

Đẩy mạnh và đổi mới PP phổ biến GDPL về HN&GD, trong đó, chú trọng lựa chọn nội dung trọng tâm (Luật HN&GD; Luật Trẻ em; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới và các văn bản hướng dẫn liên quan). Đưa các nội dung này trong các buổi sinh hoạt ký túc xá, Giáo dục đầu khóa... Biên soạn tài liệu ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, sát với thực tiễn và nhận thức của HSSV đồng bào DTTS, trong đó tập trung vào nhóm đối tượng các em gái và đối tượng có nguy cơ cao về tảo hôn.

Chú trọng hình thức tuyên truyền miệng thông qua đội ngũ báo cáo viên các cấp; lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các chương trình thông tin lưu động, sân khấu hóa; hoạt động ngoại khóa trong các trường học, các CLB tuyên truyền pháp luật; xây dựng các phóng sự, tin, bài phản ánh về hậu quả của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống phát trên hệ thống phát thanh truyền hình, nhất là loa truyền thanh cơ sở; tổ chức các diễn đàn, hội thảo, hội thi tìm hiểu pháp luật và hoạt động tư vấn trợ giúp pháp lý miễn phí tại trung tâm và lưu động đến các điểm dân cư vùng DTTS.

Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ người DTTS, già làng, trưởng bản, trưởng dòng họ, người uy tín, hòa giải viên, cộng tác viên ở cơ sở trong thực hiện công tác tuyên truyền, vận động thực hiện pháp luật về HN&GD ngay từ trong dòng họ, gia đình, khu dân cư. Các DTTS ở nước ta thường cư trú ở những địa bàn giao thông kém phát triển lại mang tính khép kín, do đó ngoài sự phối hợp tuyên truyền của chính quyền, đoàn thể thì vai trò của các cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn bản, các già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng rất quan trọng. Chính họ mới là những người gần dân nhất, hiểu được các

phong tục tập quán, sinh hoạt của đồng bào để vận dụng các hình thức tuyên truyền hiệu quả nhất.

2.3.3. Đưa công tác tuyên truyền ngăn ngừa, hạn chế TTTH là một trong những nội dung giáo dục trọng tâm của nhà trường

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo tốt giáo dục lồng ghép như: GDPL về HN&GD, lồng ghép với giáo dục giới tính; giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên... Tăng cường hiểu biết của HS phổ thông, giúp HS vùng đồng bào DTTS có kỹ năng ứng phó và phản bác lại với các hủ tục, những tập quán còn lạc hậu tại gia đình và cộng đồng, từ đó hạn chế TTTH.

Đối với các trường học có số đông HS là người DTTS, nhà trường cần tăng cường vận động, thuyết phục người DTTS xóa bỏ hủ tục lạc hậu về HN&GD, nghiêm túc thực hiện pháp luật về HN&GD. Tổ chức ký cam kết không có HS vi phạm pháp luật về HN&GD ...

2.3.4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phối hợp giữa Nhà trường với các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị địa phương trong phòng, chống tảo hôn. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về HN&GD, nhất là đối tượng HSSV đang theo học tại trường mà bỏ học để về kết hôn.

3. Kết luận

TTTH đã tồn tại từ lâu trong vùng DTTS, để lại những hệ lụy ảnh hưởng đến sức khỏe, tâm lý cũng như sự phát triển kinh tế-xã hội tại tỉnh Điện Biên. Để đẩy lùi tình trạng tảo hôn, trong thời gian tới đòi hỏi cần có sự tham gia vào cuộc của toàn xã hội và sự chủ động, tích cực của các trường cấp 2, cấp 3 và trường chuyên nghiệp trong toàn tỉnh để từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống, chất lượng dân số, chất lượng nguồn nhân lực của vùng DTTS ở tỉnh Điện Biên nói riêng và cả nước nói chung.

Tài liệu tham khảo

1. Quốc hội (2014), *Luật HN&GD năm 2014*. Hà Nội
2. Ủy ban Dân tộc (2014), Đề án “*giảm thiểu TTTH và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào DTTS*”.
3. Thủ tướng Chính phủ (2015), *Quyết định số 498/QĐ- TTg duyệt đề án “Giảm thiểu TTTH và hôn nhân cận huyết thống trong vùng DTTS giai đoạn 2015 – 2025”*. Hà Nội
4. UBND tỉnh Điện Biên (2015), *Quyết định số 928/QĐ-UBND ngày 29/9/2015 về phê duyệt Kế hoạch thực hiện đề án “giảm thiểu TTTH và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2015 – 2025”*.